

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường
Dự án Xây dựng trụ sở thôn Đồng Quy xã Tây An phục vụ
dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Văn bản số 1752/STNMT-CCBVM ngày 02/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) dự án Xây dựng trụ sở thôn Đồng Quy xã Tây An phục vụ dự án đường bộ Cao tốc Bắc - Nam;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 634/TTr-STNMT ngày 07/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Xây dựng trụ sở thôn Đồng Quy xã Tây An phục vụ dự án đường bộ Cao tốc Bắc - Nam (sau đây gọi là Dự án) của UBND huyện Tây Sơn (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Tây An, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Tây Sơn;
- UBND xã Tây An;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10.

[Signature]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA
DỰ ÁN XÂY DỰNG TRỤ SỞ THÔN ĐỒNG QUY XÃ TÂY AN
PHỤC VỤ DỰ ÁN ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC BẮC NAM
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)

1. Thông tin về Dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Xây dựng trụ sở thôn Đồng Quy xã Tây An phục vụ dự án đường bộ Cao tốc Bắc - Nam.

- Địa điểm thực hiện: thôn Đồng Quy, xã Tây An, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Chủ dự án: UBND huyện Tây Sơn.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi: Xây dựng trụ sở thôn Đồng Quy xã Tây An phục vụ dự án đường bộ Cao tốc Bắc - Nam, có tổng diện tích là 1.491,82 m².

- Quy mô, công suất: Xây dựng trụ sở thôn 01 tầng, diện tích xây dựng 15 0m².

1.3. Các hạng mục công trình: Trụ sở thôn Đồng Quy bao gồm các hạng mục công trình xây dựng chính sau:

- Xây dựng tường rào cho công trình: Tường rào mặt chính xây dựng mới có tổng chiều dài 30,9 m. Tường rào hai mặt bên và mặt sau xây dựng mới có tổng chiều dài 103,3 m.

- Xây dựng trụ sở thôn: Nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 150 m².

- Cột cờ: Diện tích xây dựng 3,14 m².

- Sân, lối đi nền bê tông, bồn cây: Diện tích xây dựng 441,0 m².

- Xây dựng nhà vệ sinh: Diện tích xây dựng 7,5 m².

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường: Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 2 vụ trở lên theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đất đai với diện tích 1.375,4 m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Hoạt động thi công xây dựng tại dự án: Phát sinh nước thải sinh hoạt, nước thải xây dựng, chất thải rắn, chất thải nguy hại, bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung từ các thiết bị thi công.

- Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu: Phát sinh bụi, khí thải tác động đến người dân sống dọc tuyến đường vận chuyển, nguy cơ hư hỏng tuyến đường trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu.

- Tác động không liên quan đến chất thải: Tiếng ồn quá trình thi công ảnh hưởng đến người dân xung quanh Dự án.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải

- Giai đoạn thi công xây dựng:

+ Nước thải sinh hoạt của công nhân xây dựng phát sinh với lưu lượng khoảng 1,08 m³/ngày. Nước thải chứa hàm lượng các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD, COD) và các chất dinh dưỡng (N, P), vi sinh,...

+ Nước thải xây dựng phát sinh với lưu lượng khoảng 1,0 m³/ngày. Tính chất chứa nhiều cặn lơ lửng, đất cát, dầu mỡ từ máy móc, thiết bị.

- Giai đoạn hoạt động:

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh với lưu lượng khoảng 0,36 m³/ngày. Nước thải chứa hàm lượng các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD, COD) và các chất dinh dưỡng (N, P), vi sinh,...

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động phát quang mặt bằng, đắp đất, thi công các hạng mục công trình và vận chuyển nguyên vật liệu thi công. Thành phần chủ yếu là CO_x, NO_x, SO₂, VOC,...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn sinh hoạt

- Giai đoạn thi công xây dựng: Chất thải rắn sinh hoạt từ hoạt động của công nhân xây dựng, phát sinh khối lượng khoảng 8 kg/ngày. Thành phần chủ yếu là thức ăn thừa, vỏ trái cây,...

- Giai đoạn hoạt động: Chất thải rắn sinh hoạt từ hoạt động sinh hoạt cộng đồng, phát sinh khối lượng khoảng 1 kg/lần sinh hoạt cộng đồng. Thành phần chủ yếu là hữu cơ, bao bì ni lông, giấy, ...

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường

Giai đoạn thi công xây dựng: Chất thải rắn từ hoạt động thi công các hạng mục công trình phát sinh với khối lượng khoảng 0,45 - 0,75 kg/ngày. Thành phần chủ yếu là bao bì đựng xi măng, xà bần, ni lông,...

3.2.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

Giai đoạn thi công xây dựng: Chất thải nguy hại từ quá trình thi công dự án phát sinh với khối lượng khoảng 12 kg/tháng. Thành phần chủ yếu là dầu mỡ thải, bóng đèn huỳnh quang thải, pin ắc quy chì thải, bao bì đựng hóa chất...

3.3. Tiếng ồn, độ rung

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ hoạt động thi công, xây dựng ảnh hưởng đến các khu dân cư hiện trạng lân cận và các khu dân cư dọc tuyến đường vận chuyển trong suốt quá trình thi công.

3.4. Các tác động khác

- Tác động không liên quan đến chất thải: tác động từ quá trình chiếm dụng đất, hoạt động thi công ảnh hưởng đến giao thông khu vực,...
- Sự cố, rủi ro: sự cố về kỹ thuật, sự cố rò rỉ nước, sự cố cháy nổ, sự cố tai nạn lao động,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

- Giai đoạn thi công, xây dựng
- + Sử dụng nhà vệ sinh tại các hộ dân lân cận Dự án.
- + Nước mưa chảy tràn lẫn bùn, đất: Tạo các mương thoát nước tạm thời để dẫn dòng đảm bảo thoát nước nhanh, không gây ngập úng cục bộ.
- + Nước thải xây dựng: Được thu gom tái sử dụng cho quá trình xây dựng, phần dư được thu gom lắng cặn trước khi thải ra môi trường.

- Giai đoạn hoạt động

Thời gian đầu khi khu vực chưa đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu vực, nước thải sinh hoạt của dự án được xử lý bằng bể tự hoại 3 ngăn. Sau khi có hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung của khu vực, nước thải của dự án sẽ đầu nối vào hệ thống chung để xử lý trước khi thải ra môi trường.

4.1.2. Đối với bụi, khí thải

- Các xe vận chuyển đất đắp, nguyên vật liệu được phủ bạt, thùng xe kín; chở đúng tải trọng và tốc độ quy định.
- Thường xuyên thu dọn đất, cát, vật liệu rơi vãi tại khu vực thi công.
- Tại khu vực tập kết nguyên vật liệu: Che chắn các bãi tập kết vật liệu, bố trí ở cuối hướng gió và hạn chế chiều cao lưu chứa dưới 2 m.
- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân.

4.2. Các công trình và biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

- Giai đoạn thi công
- + Chất thải rắn từ hoạt động phát quang, dọn dẹp mặt bằng và hoạt động thi công các hạng mục công trình được thu gom, xử lý theo đúng quy định.
- + Bố trí các thùng thu gom rác sinh hoạt có nắp đậy kín tại lán trại, khu

ngủ ngơi, ăn uống của công nhân.

+ Hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom vận chuyển, xử lý chất thải rắn thông thường theo quy định.

- Giai đoạn hoạt động

Chất thải rắn sinh hoạt sau các buổi sinh hoạt cộng đồng, hội nghị, hội thảo sẽ được người dân thu gom và thôn trưởng người đại diện quản lý trụ sở sẽ đem đến các điểm tập kết rác của thôn để đội thu gom lấy đưa đi xử lý theo đúng quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

- Giai đoạn thi công, xây dựng: Bố trí các thùng chứa chất thải nguy hại tại khu vực lán trại, có dán nhãn nhận biết theo quy định. Hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; QCVN 07:2009/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn cho phép đối với chất thải nguy hại.

4.3. Các công trình và biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Thường xuyên bảo dưỡng và sửa chữa kịp thời máy móc, thiết bị hư hỏng. Không sử dụng đồng thời nhiều thiết bị phát sinh tiếng ồn lớn.

- Giảm tần suất hoạt động của các thiết bị, phương tiện vận tải vào các giờ nghỉ trưa và ban đêm. Không hoạt động các thiết bị gây tiếng ồn lớn vào thời gian từ 18h00 - 06h00 sáng ngày hôm sau.

- Quy định áp dụng: QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

4.4. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Xây dựng phương án tổ chức thi công, phân tuyến, phân luồng giao thông trong quá trình thi công.

- Lắp đặt biển cảnh báo, biển chỉ dẫn và thông báo về hoạt động thi công của dự án để người tham gia giao thông và người dân xung quanh được biết.

4.5. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

- Phòng ngừa, giảm thiểu và ứng phó sự cố cháy, nổ: Lập phương án chữa cháy, các biện pháp phòng cháy, chữa cháy; lắp đặt biển báo cấm lửa tại các khu vực dễ gây ra cháy nổ. Thông báo cho cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để có biện pháp phối hợp xử lý kịp thời trong trường hợp xảy ra sự cố.

- Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động: Xây dựng nội quy làm việc tại công trường đặc biệt là biện pháp bảo đảm an

toàn thi công trong mùa mưa lũ; tuân thủ tuyệt đối các nội quy về an toàn lao động và thường xuyên kiểm tra công tác bảo hộ lao động tại công trường.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường: Giám sát chất thải rắn

- Thường xuyên theo dõi, giám sát thành phần, số lượng của chất thải rắn và chất thải nguy hại.

- Quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại theo các quy định hiện hành tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định về quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại có hiệu lực tại thời điểm giám sát.